

Bản án số: 26/2025/HS-PT
Ngày 17/02/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thông

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Ông Phạm Minh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Giang Châu - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 11 và 17 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 289/2024/TLPT-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Đỗ Trung T. Do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Trung T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Đỗ Trung T**, sinh năm 1996; nơi cư trú Khóm D, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp mua bán; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đỗ Trọng H, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Phan Hoàng T1, sinh năm 1968 (còn sống); gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ, tên Bùi Thị Thu N, sinh năm 2001; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần, ngày 03-12-2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án số 59/2020/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08-10-2022 (chưa xóa án tích); Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị tạm giam để điều tra ở vụ án khác. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Trung T: Luật sư Lê Văn L - Văn phòng Luật sư Phạm Minh T2 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Phan Minh N1, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm C, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Huỳnh Tuấn K, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 30-12-2023, tại sân bóng đá T tọa lạc khóm B, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp có trận bóng đá giữa đội M3 (gồm có Huỳnh Tuấn K, Phan Minh N1, Nguyễn Thành D, Phan Hoàng P, Nguyễn Văn C, Trần Tấn L1, Nguyễn Bảo T3, Hà Văn T4, Nguyễn Duy P1) và đội Potm Goup (gồm có bị cáo Đỗ Trung T, Nguyễn Phúc T5, Huỳnh Lâm D1, Võ Duy K1, Nguyễn Quang S, Đinh Công M, Nguyễn Phúc T6,...). Ngoài ra, tại sân bóng còn có Nguyễn Quan T7 là trọng tài và Nguyễn Thanh T8 là chủ sân bóng.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút, khi trận đấu đang diễn ra thì phát sinh tình huống bóng dẫn đến va chạm giữa K và T. Cho rằng K chơi xấu mình, T tiến đến cự cãi với K nhưng được mọi người có mặt tại sân bóng can ngăn và trận đấu được tiếp tục. Tuy nhiên, ngay sau đó, ở tình huống đá phạt góc, T đã cố tình chơi xấu bằng việc dùng tay phải đâm mạnh vào miệng K gây thương tích ở môi. Thấy vậy, những người khác, trong đó có Nhân chạy đến để can ngăn. Lúc này, N1 có dùng tay tác động vào vùng đầu bên trái của T. Sự việc được mọi người tại sân bóng can ngăn. Tuy nhiên, T không dừng lại mà chạy ra khỏi sân bóng vào nhà của anh Nguyễn Thanh T8 lấy một con dao có lưỡi bằng kim loại dài 19,5 cm trở vào sân bóng đuổi chém N1 khoảng 02 vòng sân nhưng không đuổi kịp. T cầm dao đến chỗ K đang đứng, dùng chân đá trúng vùng bụng 01 cái. K bỏ chạy đến khu vực giữa sân bóng. Thấy vậy, T cầm dao chặn ở cửa ra vào không cho những người khác rời khỏi sân bóng và gọi điện cho Nguyễn Thanh T9 biết. Trong khoảng thời gian này, T vẫn cầm dao chặn ngay lối ra vào của sân, lớn tiếng thách thức, đe dọa. Thấy T cầm hung khí đứng ngay lối ra vào, những người trong đội bóng M1 không ai dám đi ra khỏi sân bóng.

Khoảng 05 phút sau, có Trác Ngọc C1 chở Nguyễn Thanh V đến và nhận ra K và N1 là Công an nên khuyên T cùng ra về. Lúc này, T thách thức kêu N1 cởi áo màu xanh (ngụ ý là áo Công an) ra đánh tay đôi với T. Trên đường đi, T ném bỏ con dao cách sân bóng khoảng 40m.

Thời gian diễn ra sự việc khoảng 15 phút, trong lúc này, T liên tục dùng lời lẽ thô tục chửi bới, thách thức gây náo động tại khu vực sân bóng làm trận đấu bị hủy, những người tham gia trận bóng ra về, chủ sân Nguyễn Thanh T8 và trọng tài Nguyễn Quan T7 không nhận được tiền theo thỏa thuận. Sự việc sau đó được trình báo đến Công an thị trấn M, huyện T.

Ngày 05-01-2024, Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện T gửi Công văn số 01/UBND đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T “đề nghị xử lý đối tượng vi phạm pháp luật” do gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Tương tự, anh Nguyễn Thanh T8 cũng đề nghị xem xét xử lý hành vi của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 70/KLTTCT-TTPYĐT ngày 20-6-2024

của Trung Tâm Pháp y tỉnh Đ đối với Huỳnh Tuấn K xác định:

+ Có vết thương phần mềm mép trong môi dưới, kích thước nhỏ.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 01%.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 351/KLTTCT-TTPYĐT ngày 20-6-2024 của Trung Tâm Pháp y tỉnh Đ đối với Đỗ Trung T xác định:

+ Có vết biến đổi sắc tố da thái dương trái.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 01%.

Ngày 06-3-2024, bị cáo gửi đơn đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T thể hiện ý chí về việc không yêu cầu khởi tố vụ án “Cố ý gây thương tích”.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ và xử lý các vật chứng sau:

+ 01 con dao dài 31,5 cm; có lưỡi bằng kim loại dài 19,5 cm, mũi nhọn là hung khí của anh Nguyễn Thanh T8 không yêu cầu nhận lại.

+ 01 chiếc đầu ghi dữ liệu từ camera giám sát và thiết bị nguồn không liên quan đến tội phạm đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh T8.

+ 01 USB ghi lại quá trình truy tìm hung khí do Đỗ Trung T giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự, không ai trong vụ án yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2024/HS-ST ngày 27/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Trung T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Trung T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, buộc nộp án phí, quyền kháng cáo.

- Ngày 07/10/2024, bị cáo T kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2024/HS-ST ngày 27/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, với nội dung xin giảm hình phạt tù.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo có Đơn xin cứu xét (có xác nhận của chính quyền địa phương) với nội dung hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con nhỏ mới hơn 03 tháng tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giảm hình phạt cho bị cáo từ 01 đến 03 tháng tù, sửa bản án sơ thẩm.

- Luật sư L phát biểu bào chữa cho bị cáo T:

+ Thống nhất với tội danh Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù là có phần nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo: Thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là ông Đỗ Văn B, các cậu bị cáo là ông Phan Hoàng M2, ông Phan Hoàng D2 là người có công với cách mạng; gia đình bị cáo cung cấp tình tiết mới là Đơn xin cứu xét do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con nhỏ hơn 03 tháng tuổi, đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo không có tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo luật định.

Các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều đúng với quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì đối với các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đây là vụ án gây rối trật tự công cộng do bị cáo T thực hiện. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/12/2023 tại sân bóng đá T thuộc Khóm B, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp diễn ra trận đấu bóng đá giữa nhóm của bị cáo T và nhóm của K, N1. Sau tình huống va chạm với nhau trên sân bóng, bị cáo T đã có hành vi dùng lời lẽ thô tục lớn tiếng la hét, thách thức, dùng dao đuôi chém anh K nhưng không đuổi kịp. Bị cáo T cầm dao đứng chắn ngay lối ra vào sân, làm huyên náo, gây mất trật tự, cản trở hoạt động bình thường của sân bóng đá Thanh N2 và những người có mặt tại sân bóng. Thời gian diễn ra sự việc khoảng 15 phút, bị cáo T liên tục dùng lời lẽ thô tục chửi bới, thách thức gây náo động tại khu vực sân bóng làm trận đấu bị hủy, những người tham gia trận bóng không dám ra về, chủ sân bóng là anh Nguyễn Thanh T8 và trọng tài là anh Nguyễn Quan T7 không nhận được tiền theo thỏa thuận.

Bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Bị cáo rượt đuổi anh K, rồi dùng hung khí đứng chặn ở cửa ra vào của sân bóng làm không ai dám ra khỏi sân và chửi bới, gây huyên náo khoảng 15 phút, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của sân bóng. Hành vi của bị cáo T đã ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, làm ảnh hưởng đến trật tự tại nơi công cộng đến mức phải xử lý hình sự.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là ông Đỗ Văn B, các cậu bị cáo là ông Phan Hoàng M2, ông Phan Hoàng D2 là người có công với cách mạng, được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp được chứng cứ mới là Đơn xin cứu xét (có xác nhận của chính quyền địa phương) với nội dung hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con nhỏ hơn 03 tháng tuổi là tình tiết mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt tù.

Bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt tù của bị cáo Đỗ Trung T.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trung T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Trung T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Trung T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tối cao (Vụ 1);
- Phòng KTNV & THA TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- TAND huyện Tháp Mười;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- CCTHA-DS huyện Tháp Mười;
- Cơ quan CS điều tra huyện Tháp Mười;
- Cơ quan THAHS huyện Tháp Mười;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan CS điều tra CA tỉnh ĐT;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh ĐT;
- Phòng hồ sơ NV CA tỉnh ĐT;
- Trại tam giam CA tỉnh ĐT;
- Các bị cáo, đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thông